TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 31/8/2021
"V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG KHƯƠNG – TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Thị Minh Yên.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Long Văn Hoàng.

2. Bà Trương Thị Bình.

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Đoàn Thị Thu Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 46/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2021, Quyết địnhhoãn phiên tòa số 05/2021/QĐST-HNGĐ ngày 17/8/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lù Thị Hồng Th, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

Bị đơn: Anh Phạm Văn S, sinh năm 1973, địa chỉ: Thôn C, xã V, huyện M, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện gửi đến Tòa án và bản tự khai tại Tòa án, nguyên đơn chị Lù Thị Hồng Th trình bày: Chị và anh Phạm Văn S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2005 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai theo quy định của pháp luật. Thời gian đầu chung sống hòa thuận, hạnh phúc, được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do chồng chị chơi bời, dẫn đến bất đồng quan điểm. Mâu thuẫn của anh chị đã được hai bên gia đình

khuyên bảo động viên, nhưng không có kết quả. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Phạm Văn S.

Về con: Chị và anh S có hai con chung là cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 28/9/2006 và cháu Phạm Minh Tr, sinh ngày 19/9/2017, hiện nay các cháu đang ở cùng anh chị tại Thôn C, xã V, huyện M, tỉnh Lào Cai. Khi ly hôn chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Minh Tr đến tuổi trưởng thành, giao cháu Phạm Anh Q cho anh S nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và công nợ: Chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai của Tòa án, bị đơn anh Phạm Văn S trình bày: anh và chị Th kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì. Nay chị Th làm đơn khởi kiện xin ly hôn, anh thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên không đồng ý ly hôn, nếu chị Th cương quyết ly hôn anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con: Anh chị có hai con chung như chị Th đã trình bày, nếu chị Th cương quyết ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Th cấp dưỡng.

Về tài sản, và công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập anh S nhiều lần nhưng anh S không đến Tòa án theo giấy triệu tập của Tòa án.

Chị Lù Thị Hồng Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phạm Văn S đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Do đó Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56; Khoản 1,2 Điều 81, khoản 1,3 điều 82, khoản 1,2 điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147; điều 227, 228, 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Lù Thị Hồng Th được ly hôn Phạm Văn S. Về con chung: Giao cháu Phạm Minh Tr, sinh ngày 19/9/2017 cho chị Th trực tiếp trông

nom, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành; giao cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 28/9/2006 cho anh Phạm Văn S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi cháu Q trưởng thành đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên về án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án là "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Nguyên đơn và bị đơn đều có đăng ký hộ khẩu thường trú là Thôn C, xã V, huyện M tỉnh Lào Cai. Căn cứ Điểm b, Khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Do chị Lù Thị Hồng Th có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Phạm Văn S đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định tại Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Lù Thị Hồng Th và anh Phạm Văn S kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lùng Vai vào ngày 13/12/2005 theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của anh chị được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, Chị Th và anh S chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của anh Phạm Văn S. Anh S cho rằng anh chị không có mâu thuẫn gì, cuộc sống vợ chồng vẫn bình thường, anh không đồng ý ly hôn, nếu chị Th cương quyết ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật, còn anh không đến Tòa án để làm việc.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc chị Th và anh S có mâu thuẫn gia đình, Tòa án đã triệu tập nhưng anh S không đến Tòa án để làm việc, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Việc anh S cho rằng anh vẫn còn tình cảm với chị Th nên không đồng ý ly hôn nhưng anh S không đưa ra được biện pháp cải thiện quan hệ vợ chồng, anh cũng không tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Quá trình giải quyết tại Tòa án, chị Th vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn giữa chị Th và anh S đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được; việc chị Th khởi kiện xin ly hôn là có căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận. Quan hệ hôn nhân giữa chị Th và anh S chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

[2.2.]Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, chị Lù Thị Hồng Th và anh Phạm Văn S xác nhận anh chị có có hai con chung là cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 28/9/2006 và cháu Phạm Minh Tr, sinh ngày 19/9/2017. Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Phạm Anh Q, cháu có nguyện vọng ở với bố. Theo đơn khởi kiện cũng như ý kiến tại Tòa án chị Th cũng có nguyện vọng nuôi cháu Phạm Minh Tr, giao cháu Q cho anh S nuôi dưỡng là phù hợp với ý chí và nguyện vọng của cháu và phù hợp với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Khương tham gia phiên tòa nên được chấp nhận.

Đối với ý kiến của anh S yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai cháu nhưng không có căn cứ chứng minh điều kiện nuôi con của anh đảm bảo hơn chị Th. Các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ thể hiện anh chị đều có khả năng kinh tế, điều kiện nuôi con ngang nhau, do đó không có cơ sở xem xét yêu cầu của anh S.

Do đó Hội đồng xét xử quyết định chấp nhận yêu cầu của chị Th, giao cháu Phạm Minh Tr cho chị Th nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Anh Q cho anh S nuôi dưỡng đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

[2.3]Về tài sản và nợ chung: Nguyên đơn chị Lù Thị Hồng Th và bị đơn anh Phạm Văn S không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Lù Thị Hồng Th phải chịu án phí theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; 83 của Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lù Thị Hồng Th, xử cho chị Lù Thị Hồng Th được ly hôn anh Phạm Văn S.

2. Về con chung: Xử giao cháu cháu Phạm Minh Tr, sinh ngày 19/9/2017 cho chị Lù Thị Hồng Th trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi; giao cháu Phạm Anh Q, sinh ngày 28/9/2006 cho anh Phạm Văn S trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lù Thị Hồng Th phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị Th đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm*

nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai ký hiệu: AC-21P, số 0006377 ngày 01/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Lào Cai;
-VKSND Huyện MK, VKSND tỉnh Lào Cai;
-Chi cục THADS huyện Mường Khương;
-Các đương sự;
-UBND xã V (ĐKKH số 36 ngày 13/12/2005);
-Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lý Thị Minh Yên